

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST  
Ngày 28-10-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Duyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Trọng Khánh

Bà Lê Thị Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn G, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1998, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình T (đã chết) và bà Hứa Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022, tạm giam từ ngày 13/8/2022 đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Tàng Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Th, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Mã Văn K; vắng mặt.

*Người chứng kiến:* Ông Trần Xuân H; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 10/8/2022, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực khối x, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Dương Văn G đang đứng một mình ở cạnh đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì Dương Văn G vớt từ tay trái xuống đất 01 (một) gói nilon trong suốt màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Tổ công tác đã yêu cầu Dương Văn G nhặt lên, đồng thời Dương Văn G khai nhận các cục chất bột màu trắng đựng trong gói nilon là ma túy Heroine, Dương Văn G mua về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, tổ công tác đã tiến hành đưa người cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng phát hiện, thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt có chứa các cục chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, mặt sau ghi chữ OPPO, số IMEI 1: 865524030590072; IMEI 2: 865524030590064 cũ đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân số 020098001233 mang tên Dương Văn G.

Tại bản Kết luận giám định số 290/KL-KTHS ngày 13/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ **“QUẢ TANG DƯƠNG VĂN G”**. Các cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,693 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn G khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2016, mỗi khi có nhu cầu Dương Văn G thường ra ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhờ những người lái xe ôm mua hộ từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và trả tiền công cho họ mỗi lần 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Do nhu cầu sử dụng ma túy ngày càng tăng, đến đầu tháng 8/2022 Dương Văn G nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 10/8/2022, Dương Văn G gọi điện thoại cho Tàng Văn T, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xin đi nhờ xe của Tàng Văn T ra khu vực ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tàng Văn T đồng ý rồi lấy xe máy chở Dương Văn G ra ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến nơi, Dương Văn G xuống xe còn Tàng Văn T đi có việc riêng, sau đó Dương Văn G đến gặp một người đàn ông lái xe ôm (không rõ tên tuổi địa chỉ) để nhờ hỏi mua ma túy, người này đồng ý rồi đèo Dương Văn G đến khu vực xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn người đó bảo Dương Văn G đứng đợi ở ngoài ngã tư Ph và một mình đi mua ma túy. Dương Văn G đưa cho người lái xe ôm 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để mua ma túy và 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để trả công cho người này. Người lái xe ôm cầm tiền rồi đi mua ma túy ở đâu không rõ, khoảng 20 phút sau quay lại và đưa cho Dương Văn G 01 (một) túi nilon trong suốt màu trắng chứa các cục chất bột ma túy Heroine, Dương Văn G cầm gói ma túy rồi quay về ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để đợi Tàng Văn T đón về nhà. Đến khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, Tàng Văn T quay lại đón Dương Văn G tại ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để đi về nhà, khi đi đến khu vực khối x, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì Tàng Văn T bảo

Dương Văn G xuống xe đợi Tăng Văn T đi có việc riêng. Sau đó Dương Văn G bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng với số ma túy vừa mua được.

Ngoài ra Dương Văn G còn khai nhận đã được bán ma túy cho Mã Văn K, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng vào buổi chiều ngày 09/8/2022, tại khu vực gần nhà văn hóa Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tại cơ quan điều tra Mã Văn K cũng thừa nhận được mua ma túy với Dương Văn G, lời khai của Dương Văn G và Mã Văn K phù hợp với nhau.

Đối với những người đàn ông lái xe ôm đã mua ma túy hộ bị cáo Dương Văn G, do bị cáo Dương Văn G không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này, ngoài lời khai của bị cáo Dương Văn G không còn tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Mã Văn K Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu về địa phương để lập hồ sơ quản lý người nghiện theo quy định của pháp luật.

Đối với Tăng Văn T là người chở bị cáo Dương Văn G từ nhà ra ngã tư thị trấn C, huyện C. Qua điều tra xác định Tăng Văn T không biết mục đích bị cáo Dương Văn G đi nhờ xe ra khu vực ngã tư thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc để đi đâu, làm gì. Xét thấy Tăng Văn T không liên quan đến vụ án, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-HS ngày 10/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn G về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Dương Văn G từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì. Trả lại cho bị cáo Dương Văn G 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI 1: 865524030590072; IMEI 2: 865524030590064 cũ đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân số 020098001233 mang tên Dương Văn G.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản có giá trị nên đề nghị không phạt tiền bổ sung.

Truy thu đối với bị cáo Dương Văn G 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Dương Văn G thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với anh Tăng Văn T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Mã Văn K là người làm chứng và ông Trần Xuân H là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 10/8/2022, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực khối x, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Dương Văn G cầm trên tay trái 01 (một) gói ma túy Heroine, mục đích để sử dụng và bán cho những người nghiện. Trước đó vào buổi chiều ngày 09/8/2022, tại khu vực gần nhà văn hóa Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Dương Văn G được bán ma túy cho Mã Văn K 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn: Các cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,693 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Văn G

đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn G thuộc trường hợp nghiêm trọng, việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người, suy giảm giống nòi dân tộc. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc sống tại vùng điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản, sống chung cùng gia đình là hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy Heroine còn lại sau giám định là 0,660 gam được niêm phong trong 01 (một) phong bì, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI 1: 865524030590072; IMEI 2: 865524030590064 cũ đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân số 020098001233 mang tên Dương Văn G không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[12] Các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo Dương Văn G bán ma túy Heroine cho Mã Văn K 01 (một) gói được 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), bị cáo Dương Văn G đã tiêu cho cá nhân hết, xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

[13] Đối với những người đàn ông lái xe ô tô đã mua ma túy hộ bị cáo Dương Văn G, do bị cáo Dương Văn G không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này, ngoài lời khai của bị cáo Dương Văn G không còn tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, nên không có căn cứ xem xét.

[14] Đối với Mã Văn K Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu về địa phương nơi Mã Văn K cư trú để lập hồ sơ quản lý người nghiện theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[15] Đối với Tăng Văn T là người chở bị cáo Dương Văn G từ nhà ra ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua điều tra xác định Tăng Văn T không biết mục đích bị cáo Dương Văn G đi nhờ xe ra khu vực ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để đi đâu, làm gì. Xét thấy Tăng Văn T không liên quan đến vụ án, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[16] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo Dương Văn G thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí, nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2022.

3. Các biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Dương Văn G.

#### 4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ "QUẢ TANG DƯƠNG VĂN G) "cũ", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,660 gam Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn G 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI 1: 865524030590072; IMEI 2: 865524030590064 cũ đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân số 020098001233 mang tên Dương Văn G.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

5. Về án phí: Bị cáo Dương Văn G được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyệt**